

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 06/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thiện Lai;

Ông Trương Phước Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Lắm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn Q (Q), sinh năm 1978, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L1 đã chết và bà Huỳnh Thị D1; có vợ là Nguyễn Thị Bé H, Mai Thị D2 và 02 con sinh năm 1999, 2006;

Tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân:

- Ngày 27/3/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”, thời gian thử thách 12 tháng;

- Ngày 29/10/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2010;

- Ngày 31/5/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2012;

Bị tạm giữ từ ngày 30/5/2022 đến ngày 08/6/2022 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1973; nơi cư trú: khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1973; nơi cư trú: khóm T, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Văn V, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Trung D; vắng mặt.

- Ông Lê Văn L; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thủy S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, nên khoảng 15 giờ ngày 30/5/2022, Ngô Văn Q điều khiển xe mô tô biển số 67K4-0932 chạy trên đường đal cặp bờ sông thuộc khóm T, thị trấn M, huyện C tìm tài sản để lấy trộm. Quan sát thấy có 01 chiếc xuồng Composite của Nguyễn Thanh T và Nguyễn Thị Thu M (vợ của ông T) đang neo đậu cặp nhà bè của ông T, trên chiếc xuồng có gắn 01 máy nổ và 01 bình ắc qui. Lúc này, Q dựng xe mô tô ở đường hẻm cách nhà bè của ông T khoảng 100m rồi đi bộ xuống nhà bè, lên lấy trộm 01 ỏn áp tự động và 01 cục sạc trên nhà bè, mang xuống chiếc xuồng rồi dùng hai tay tháo dây buộc và đẩy chiếc xuồng trôi khỏi vị trí ban đầu. Do không biết điều khiển máy nổ nên Q quay lại nhà bè của ông T tìm cây dầm để bơi thì bị T phát hiện bắt giữ, trình báo Công an thị trấn M đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ỏn áp tự động, 01 bình ắc qui, đã trả lại cho Nguyễn Thanh T; 01 xe mô tô biển số 67K4-0932, đang tạm giữ để xử lý.

- Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG.TTHS ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 cục sạc, màu đen, kích thước (17 x 9,75)cm, nhãn hiệu TUAN LINH, loại 24V/210 (đã qua sử dụng), trị giá 1.000.000 đồng; 01 ổ áp tự động, màu trắng, kích thước (17 x 13 x 13)cm, nhãn hiệu TUAN TRONIC, loại 100V - 110V - 220V (đã qua sử dụng), trị giá 500.000 đồng; 01 bình ắc qui, màu trắng, kích thước (0,5 x 0,3 x 0,3)m, nhãn hiệu DONG NAI, loại 200A (đã qua sử dụng), trị giá 3.000.000 đồng; 01 chiếc xuống Composite (vỏ Composite), màu trắng xanh, kích thước (5,9 x 0,85)m, nhãn hiệu HOÀNG VŨ TÀI (đã qua sử dụng), trị giá 2.000.000 đồng; 01 máy nổ, màu cam, nhãn hiệu MITSUYAMA, loại 20HP (đã qua sử dụng), trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 11.500.000 đồng.

Ngày 08/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới khởi tố, tạm giam Ngô Văn Q để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSCM ngày 09 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Ngô Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Bị hại ông Nguyễn Thanh T cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Huỳnh Văn P trình bày, ông P có mua và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K4-0932. Sau đó, vào khoảng 02/2022, ông P đã bán lại xe mô tô này cho ông Trần Văn V, chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó, ông P có nghe ông V nói đã bán xe mô tô biển số 67K4-0932 cho bị cáo.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu do đã 03 lần bị Tòa án nhân dân có thẩm quyền kết án nhưng không sửa đổi. Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng do bị cáo làm thuê kiếm sống, không có thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự, sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên đề nghị không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 67K4-0932 do được dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Ngô Văn Q khai nhận, do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 15 giờ ngày 30/5/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 67K4-0932 chạy trên đường đal cặp bờ sông thuộc khóm T, thị trấn M, huyện Chợ Mới tìm tài sản để lấy trộm. Quan sát thấy 01 chiếc xuồng Composite của ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Thu M đang neo đậu cặp nhà bè của ông T, bà M, trên chiếc xuồng có gắn 01 máy nổ và 01 bình ắc qui, bị cáo dựng xe mô tô ở đường hẻm cách nhà bè của ông T, bà M khoảng 20m rồi đi bộ xuống nhà bè, lén lấy trộm 01 ổ áp tự động và 01 cục sạc trên nhà bè mang xuống chiếc xuồng rồi dùng hai tay tháo dây buộc và đẩy chiếc xuồng trôi khỏi vị trí ban đầu khoảng 1-2m. Bị cáo tìm cây dầm để bơi nhưng không thấy nên quay lại nhà bè của ông T, bà M thì bị ông T phát hiện. Bị cáo nhảy lên nhà bè để tẩu thoát nhưng bị ông T giữ lại, dẫn lên đường đal. Ông T truy hô nên người dân đến, dẫn bị cáo giao cho Công an thị trấn M xử lý.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/5/2022 do Công an thị trấn M, huyện C lập; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31/5/2022 cùng sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường kèm theo do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới lập; lời khai của vợ chồng ông Nguyễn Thanh T, bà Nguyễn Thị Thu M về việc ông T phát hiện bị cáo lấy trộm 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ắc quy tự động, 01 bình ắc quy là tài sản của ông T, bà M vào khoảng 15 giờ ngày 30/5/2022 nên giữ bị cáo, truy hô và người dân xung quanh đến giao bị cáo cho Công an thị trấn M xử lý. Sau đó, ông T nói lại sự việc cho bà M biết; lời khai của các ông Nguyễn Trung D, Ngô Văn L, Nguyễn Thủy S về việc nghe tiếng truy hô nên đến xem thì thấy ông T và bị cáo giằng co. Khi đó, ông T cho biết bị cáo lấy trộm chiếc xuồng cùng máy nổ, bình ắc quy, cục sạc và ắc quy của ông T, bà M. Ông D, ông L cùng ông T không ché, giao bị cáo cho cơ quan chức năng xử lý.

Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với vật chứng bị thu giữ gồm: 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ắc quy tự động, 01 bình ắc quy và 01 xe mô tô biển số 67K4-0932.

Từ các chứng cứ trên, có cơ sở xác định, khi phát hiện bị hại sơ hở trong việc bảo quản tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ắc quy tự động, 01 bình ắc quy thuộc sở hữu của ông T, bà M.

Theo Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG.TTHS ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ắc quy tự động, 01 bình ắc quy bị chiếm đoạt có tổng trị giá 11.500.000 đồng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của ông T, bà M là xâm phạm quyền sở hữu của người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc lợi dụng tài sản không có người trông coi và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, quyền sở hữu là một trong những quyền thiêng liêng gắn với mỗi cá nhân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Trong lĩnh vực luật hình sự, những ai xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Vì hám lợi, bị cáo trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu do đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” vào ngày 27/3/1997; 02 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 29/10/2009 và ngày 31/5/2011 nhưng không sửa đổi mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo phải làm thuê kiếm sống, thuộc thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự, sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, ông T, bà M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị hại 01 chiếc xuồng Composite, 01 máy nổ, 01 cục sạc, 01 ắc quy, 01 bình ắc quy là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập xử lý lại.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 67K4-0932, mặc dù, theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 03/6/2022 của Công an huyện C, xe mô tô biển số 67K4-0932 do ông Huỳnh Văn P đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo, ông Huỳnh Văn P, ông Trần Văn V thì ông P có mua và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K4-0932. Vào khoảng 02/2022, ông P đã bán lại xe mô tô này cho ông Trần Văn V, chưa làm thủ tục sang tên. Sau đó, ông V bán lại xe mô tô biển số 67K4-0932 cho bị cáo. Cho nên, có căn cứ xác định bị cáo là người quản lý, sử dụng hợp pháp xe mô tô biển số 67K4-0932.

Do bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 67K4-0932 làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Q (Q) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Ngô Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ, ngày 30/5/2022 (*ngày ba mươi, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô biển số 67K4-0932, nhãn hiệu VECSTAR, màu xanh (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Ngô Văn Q phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, ông Nguyễn Thanh T, ông Huỳnh Văn P có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu M, ông Trần Văn V là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Thái Chí Bình**